

ĐỀ ÔN TẬP HÈ (ĐỀ 4)

Môn: Toán 5

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: Giá trị của chữ số 5 trong số 48,25 là:

- A. 50 B. 5 C. $\frac{5}{10}$ D. $\frac{5}{100}$

Câu 2: Phân số $\frac{3}{5}$ viết dưới dạng số thập phân là:

- A. 3,5 B. 0,35 C. 3 D. 0,6

Câu 3: 1 phút 15 giây = ?

- A. 1,15 phút B. 1,25 phút C. 115 giây D. 1,25 giây

Câu 4: Diện tích hình tròn có đường kính 4cm là:

- A. $3,14\text{cm}^2$ B. $6,28\text{cm}^2$ C. $6,28\text{cm}^2$ D. $12,56\text{cm}^2$

Câu 5: Một hình thang có trung bình cộng hai đáy là 5cm và chiều cao là 3,2 cm thì diện tích hình thang đó là:

- A. 8cm^2 B. 32cm^2 C. 16cm^2 D. 164cm^2

Câu 6: Một ô tô đi quãng đường AB dài 120km mất 2 giờ 30 phút. Vận tốc ô tô là:

- A. 80 km/giờ B. 48 km/giờ C. 50km/giờ D. 60km/giờ

PHẦN II: TỰ LUẬN

Câu 1: Đặt tính rồi tính

- | | | | |
|-------------------|---------------------|----------------------|-----------------|
| a) $384,5 + 72,6$ | b) $281,8 - 112,34$ | c) $16,2 \times 4,5$ | d) $112,5 : 25$ |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

Câu 2: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

- a) 3 giờ 45 phút = giờ
 b) 89cm = m
 c) $5\text{m}^2 8\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2$
 d) $8347\text{dm}^3 = \dots\dots\dots \text{m}^3$

Câu 3: Người ta làm một cái thùng không nắp bằng tôn dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 80cm, chiều rộng 60cm và chiều cao 50cm. Tính diện tích tôn để làm cái thùng đó (không kể mép hàn)?

.....

.....
.....
Câu 4: Tính bằng cách thuận tiện:

a) $0,3 \times 0,99 + 0,3 : 100$

b) $5,4 \times 2 + 2,7 \times 8 + 10,8 \times 2$

.....
.....
.....
.....